

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2020 - 2021

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2019 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi
1	19C1-	0211002254		54	Tiếng Anh 2	7	02/10/2021		07H30	Vấn đáp

CÁC MÔN TIÊU LUẬN

1	19C1-BCN; CCK; CTM	0211001253		78	Nguyên lý - Chi tiết máy	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI				
2	19C1-KML; VSL	0211001425		33	Bơm - Quạt - Máy nén					
3	19C1-CNÔ	0211001475		11	Lý thuyết gầm ô tô					
4	19C1-CĐT	0211001250		5	Nguyên lý - Chi tiết máy					
5	19C1-CNL	0211002411		4	Tính toán thiết bị trao đổi nhiệt					
6	19C1-QTD	0211002454		2	Quản trị doanh nghiệp					
7	19C1-ĐĐT; TĐH	0211000039		7	Điện tử công suất					
8	19C1-ĐCN	0211000081		12	Kỹ thuật chiếu sáng					
9	19C1-KTD	0211002341		1	Tài chính công					
10	19C1-KXD	0211002108		1	Thiết kế kiến trúc					
11	19C1-CNÔ	0211000141		65	Sức bền vật liệu					
12	19C1-QTD	0211001308		1	Kinh tế vi mô					
13	19C1-LGT	0211002349		1	Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu					
14	19C1-CCK	0211000780		53	Trang bị điện trong máy cắt kim loại					
15	19C1-CĐT	0211000769		1	Dung sai - Kỹ thuật đo					
16	19C1-LDL	0211000857		1	Thiết kế kho lạnh					

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi
17	19C1-BCN	0211001464		9	Trang bị điện trong hệ thống thiết bị công nghiệp	Thứ 2	Thứ 2	Thứ 2	Thứ 2	Thứ 2
18	19C1-CNL; KML; LDL; VSL	0211000706		4	Kỹ thuật điều hòa không khí					
19	19C1-CTM	0211001283		3	Kỹ thuật thủy lực - Khí nén					
20	19C1-KTD	0211002339		1	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại					
21	19C1-ĐCN; ĐĐT; TĐH	0211000295		86	Trang bị điện					
22	19C1-CMT; QTM	0211002124		8	Kỹ thuật truyền thông và số liệu					
23	19C1-KTD	0211002229		15	Kế toán doanh nghiệp 2					
24	19C1-KXD	0211001844		5	Tổ chức thi công					
25	19C1-QTD	0211002452		1	Quản trị tài nguyên nhân sự					
26	19C1-ĐĐT	0211000236		48	Cung cấp điện					
27	19C1-KTD	0211002444		11	Kế toán chi phí					
28	19C1-ĐCN	0211001419		20	Kỹ thuật lắp đặt điện					
29	19C1-TĐH	0211000212		7	Tự động hóa quá trình công nghệ					
30	19C1-CMT	0211001498		3	Sửa chữa máy tính					
31	19C1-QTD	0211001536		4	Kế toán doanh nghiệp					
32	19C1-KXD	0211002380		4	Kết cấu thép					
33	19C1-ĐCN; CĐT;NNA;T ĐH;ĐĐT;KT Đ;QKS;QNH; QTD;LGT;T CD;CNL;KX Đ;QXD;LDL; KML;VSL	0211001967		18	Pháp luật					
34	19C1- ĐĐT;BCN; CĐT;TĐH	0211001287		67	Lập trình PLC					
35	19C1-KXD	0211002374		2	Kỹ thuật thi công					
36	19C1- CCK;CTM	0211001234		38	Máy cắt kim loại					
37	19C1-KTD	0211002051		7	Phân tích hoạt động kinh doanh					
38	19C1-QTD	0211002047		4	Quản trị xuất nhập khẩu					
39	19C1-ĐĐT; TĐH	0211000222		27	Vi xử lý					
40	19C1-KTD	0211002446		12	Thị trường tài chính					
41	19C1-KXD	0211002239		2	Kết cấu bê tông - cốt thép 1					

SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN
ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi
42	19C1-BCN	0211000037		1	Điện tử cơ bản					
43	19C1-QTD	0211002451		2	Quản trị Marketing					
44	19C1-ĐCN	0211001422		27	Tính toán và sửa chữa máy điện					
45	19C1- CCK;CTM	0211000861		5	Công nghệ chế tạo máy					
46	19C1-VSL	0211001440		2	Tự động hóa hệ thống lạnh					
47	19C1-KTD	0211002054		6	Thương mại điện tử					
48	19C1-BCN	0211001232		8	Lập trình CNC					
49	19C1- CCK;CTM	0211001453		29	Lập trình CNC					
50	19C1-KML	0211002218		4	CAD ứng dụng chuyên ngành					
51	19C1-CNM	0211002442		1	Thiết kế mẫu trên máy tính					
52	19C1- ANM;LTM; CMT-QTM	0211001818		20	Thiết kế Web					
53	19C1-TKD	0211001815		3	Thiết kế giao diện web với Photoshop					
54	19C1-ANM; CMT;QTM	0211000153		4	Thiết lập hệ thống mạng					
55	19C1- LTM;TKW	0211000096		2	Lập trình hướng đối tượng					
56	19C1-LTM; TKW	0211000099		2	Lập trình Windows					
57	19C1-LTM	0211001518		2	Lập trình cơ sở dữ liệu					
58	19C1- CNL;NNA; CNO-KMT	0211002028		37	Tin học					
59	19C1-ANM; CMT; QTM	0211001243		4	Thiết bị mạng					
60	19C1-ANM	0211001484		1	Bảo mật hệ thống thông tin					
61	19C1-QTM	0211001486		3	Quản trị mạng nâng cao trên Linux					
62	19C1-ANM	0211002424		1	Kỹ thuật hack					
63	19C1-CĐT	0211001955		4	Thiết kế CAD cơ bản					
64	19C1-CNL	0211002296		1	Thiết kế sơ bộ hệ thống điều hòa không khí					
65	19C1-LDL	0211002412		2	Tiết kiệm năng lượng trong hệ thống lạnh					
66	19C1-LTM	0211002430		1	Chuyên đề Java					
67	19C1-TKD	0211002440		1	Kỹ thuật in					
68	19C1-TKD	0211001859		1	Xử lý ảnh với Photoshop nâng cao					
69	19C1-TKD	0211002248		1	Thiết kế quảng cáo					